TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:48/2019/QĐST-DS	*Bù Gia Mập, ngày 01 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Thúy H, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn P, xã Đức H, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

* *Bị đơn:* Ông Trần Văn H, sinh năm 1980

Bà Hoàng Thị Thu T, sinh năm: 1984

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Văn H và bà Hoàng Thị Thu T có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Thúy H tổng số tiền gốc còn nợ là 105.000.000 đồng *(Một trăm lẻ năm triệu đồng),* không tính lãi suất

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm là: 2.625.000 đồng, ông Trần Văn H và bà Hoàng Thị Thu T tự nguyện nộp; hoàn trả lại cho bà Trần Thị Thúy H số tiền tạm ứng án phí 3.097.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0019845 ngày 25 tháng 6 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Võ Chất